

Số: /KH-UBND

Thanh Liêm, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Phòng chống dịch bệnh động vật năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-SNN ngày 13/12/2021 của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hà Nam về phòng chống dịch bệnh động vật năm 2022;

UBND huyện Thanh Liêm xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật năm 2022, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm không chế, thanh toán các loại dịch bệnh nguy hiểm đối với đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản như: Dịch cúm gia cầm (CGC); Lở mồm long móng gia súc (LMLM); Dịch tả lợn, dịch tả lợn Châu Phi; tai xanh lợn (PRRS), Viêm da nổi cục trâu bò (VDNC); bệnh dại chó, mèo và một số dịch bệnh nguy hiểm khác.

Chủ động triển khai, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh bảo vệ đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản hạn chế thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu

Việc phòng chống dịch là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của các cấp ủy Đảng, chính quyền và trách nhiệm của toàn dân.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định, nhanh gọn, đúng thời gian, đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả cao.

Mọi tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản;

Trong quá trình tổ chức thực hiện phải đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác phòng dịch

1.1. Công tác giám sát dịch:

Phải được chủ động thực hiện thường xuyên liên tục ngay từ cơ sở nhằm phát hiện sớm, tổ chức chống dịch kịp thời khi còn ở diện hẹp, số lượng ít. Đặc biệt ở Hợp tác xã nuôi trồng thủy sản, các trang trại có diện tích nuôi thủy sản

lớn...nhất là vào thời điểm giao mùa như cuối Xuân, đầu Hè (tháng 3, tháng 4) và cuối Thu đầu Đông (tháng 9, tháng 10).

Thường xuyên tổ chức lấy mẫu giám sát chủ động để đánh giá tỷ lệ lưu hành của mầm bệnh đồng thời lấy mẫu huyết thanh kiểm tra, đánh giá hiệu giá vắc xin sau tiêm phòng theo kế hoạch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh

1.2. Công tác tiêm phòng:

Tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho đàn vật nuôi theo quy định vào 02 vụ chính trong năm là vụ Xuân, vụ Thu và tiêm phòng bổ sung vào các tháng cho những gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời gian miễn dịch. Cụ thể:

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh LMLM cho đàn gia súc:* Vắc xin sử dụng là vắc xin Typ O.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh dịch tả cho đàn lợn:* Vắc xin sử dụng là vắc xin nhược độc đông khô chủng C do Việt Nam sản xuất.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Tai xanh cho đàn lợn:* Khi không có dịch bệnh xảy ra các hộ chăn nuôi lợn cần thực hiện tốt các biện pháp An toàn sinh học trong chăn nuôi. Khi có dịch xảy ra căn cứ vào chủng vi rút lưu hành các địa phương hỗ trợ kinh phí mua chủng loại vắc xin tiêm phòng theo đúng hướng dẫn của Cục Thú y để bao vây ổ dịch.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu bò:* Sử dụng loại vắc xin được Cục thú y chỉ định.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo:* Vắc xin sử dụng là vắc xin vô hoạt Rabisin.

- *Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm:* Sử dụng vắc xin theo khuyến cáo của Cục thú y phù hợp với từng địa phương để đảm bảo hiệu quả phòng bệnh.

- *Tiêm vắc xin phòng các bệnh khác:*

Trên cơ sở dịch tễ và mùa vụ trong năm Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và tiến hành tổ chức, thực hiện công tác tiêm vắc xin phòng các bệnh cho đàn gia súc, gia cầm như: (Bệnh tụ huyết trùng trâu bò; bệnh đóng dấu, phó thương hàn, bệnh tụ huyết trùng lợn, bệnh Newcassle, Gumboro...ở đàn gà; bệnh dịch tả, viêm gan... ở đàn vịt) theo quy định (nguồn kinh phí do các hộ chăn nuôi tự túc)

- *Thời gian tổ chức tiêm phòng:*

Tiêm phòng vụ Xuân vào tháng 3 – 4, vụ Thu vào tháng 9 – 10. Tiêm phòng bổ sung cho những gia súc, gia cầm đến tuổi tiêm phòng hoặc đã hết thời gian miễn dịch và mới tái nhập đàn vào những tháng còn lại trong năm.

1.3. Công tác kiểm tra vệ sinh thú y:

Thực hiện việc kiểm tra vệ sinh thú y các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm nơi buôn bán, giết mổ động vật sản phẩm động vật.

1.4. Công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng:

Tuyên truyền vận động người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh, khử trùng chuồng trại môi trường trong chăn nuôi, ao nuôi, cơ sở giết mổ, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm sống. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn toàn huyện 2 – 3 đợt/năm theo kế hoạch của tỉnh.

Đối với động vật thủy sản phải thường xuyên thực hiện vệ sinh ao nuôi, hàng ngày loại bỏ thức ăn dư thừa ra khỏi ao nuôi, định kỳ 2 lần/tháng xử lý môi trường ao nuôi bằng vôi bột hoặc một số thuốc khử trùng như Povidone, Toline...

2. Công tác chống dịch

2.1. Đối với động vật trên cạn: Khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra, các địa phương cần tập trung chỉ đạo chống dịch quyết liệt với những nội dung sau:

a) Tổ chức công tác tiêu hủy động vật:

Việc tiêu hủy động vật mắc bệnh phải được thực hiện theo đúng quy định nhằm khoanh vùng, không ché, dập dịch kịp thời không để lây lan ra diện rộng.

b) Thành lập chốt kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật:

Căn cứ tình hình cụ thể khi dịch xảy ra trên địa bàn huyện hoặc các huyện lân cận có dịch, UBND huyện ra quyết định thành lập chốt kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật nhằm kiểm tra, kiểm soát lưu thông, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật nhằm không ché, ngăn ngừa dịch bệnh lây lan. Thời gian hoạt động của chốt kiểm dịch dự kiến là 30 ngày. Trục 3 ca/ngày. Số người tham gia trục 5 người/ca. Ngoài ra các xã/thị trấn liền kề với các huyện, tỉnh bạn khi có dịch phải tổ chức thiết lập các chốt kiểm dịch theo quy định của pháp luật.

Các xã/thị trấn có ổ dịch xảy ra phải thành lập các chốt kiểm dịch nhằm quản lý không cho gia súc, gia cầm và sản phẩm động vật cảm nhiễm với dịch đã được công bố ra vào ổ dịch.

c) Tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc:

Tổ chức thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại, đường làng ngõ xóm, vệ sinh môi trường... ở nơi xảy ra ổ dịch và các vùng bị uy hiếp.

Hóa chất sát trùng phục vụ công tác chống dịch sử dụng nguồn hóa chất dự phòng của tỉnh, huyện đồng thời địa phương bỏ kinh phí mua thêm hóa chất để thực hiện công tác chống dịch.

d) *Tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch:*

Khi dịch cúm gia cầm, Dịch tả lợn, Tai xanh lợn, LMLM gia súc, Viêm da nổi cục trâu bò, Đại chó, mèo phát sinh sẽ tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

2.2. Đối với động vật thủy sản:

Khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra, các địa phương tập trung chỉ đạo chống dịch theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3. Chính sách hỗ trợ

3.1. Với động vật trên cạn:

a) *Hỗ trợ vắc xin: (Tinh hỗ trợ)*

- Vắc xin LMLM gia súc 12.000 liều: Tiêm cho đàn trâu, bò, dê, lợn nái, lợn đực giống trên địa bàn toàn huyện.

- Vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò 3.600 liều: tiêm cho đàn trâu bò.

- Vắc xin dịch tả lợn 13.500 liều: Tiêm phòng cho toàn bộ đàn lợn nái, đực giống và lợn thịt trong diện tiêm phòng.

- Vắc xin đại chó mèo 8.520 liều: Tiêm phòng cho toàn đàn chó mèo trong diện tiêm phòng.

- Hỗ trợ 100% vắc xin cúm gia cầm, tai xanh lợn cho vùng có dịch xảy ra.

b) *Hỗ trợ hóa chất sát trùng*

Căn cứ vào phân bổ hóa chất hỗ trợ của tỉnh, UBND huyện hỗ trợ bổ sung thêm hóa chất để thực hiện việc khử trùng trong toàn huyện.

3.2. Đối với động vật thủy sản

Hỗ trợ kinh phí khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra theo quy định.

3.3. Hỗ trợ kinh phí tiêu hủy gia súc, gia cầm

Khi có gia súc, gia cầm mắc bệnh bắt buộc phải tiêu hủy, việc hỗ trợ được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh:

- Hỗ trợ 30.000 đồng/kg hơi đối với lợn;

- Hỗ trợ 45.000 đồng/kg hơi đối với trâu, bò, dê;

- Hỗ trợ 35.000 đồng/con gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng).

Điều kiện để được nhận hỗ trợ: Người chăn nuôi phải kê khai hoạt động chăn nuôi về loại, số lượng vật nuôi theo quy định với chính quyền địa phương.

3.4. Kinh phí của huyện: Dự toán tổng kinh phí thực hiện: **1.500.000.000đ** (Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn – phụ lục chi tiết kèm theo)

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC, THỰC HIỆN

1. UBND các xã/thị trấn

Củng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật theo nội dung Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo ngành chuyên môn và các ban ngành liên quan chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật tư, kỹ thuật để tổ chức thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản năm 2022. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm quy định về phòng, chống dịch bệnh. Trong quá trình tiêm phòng cần tổ chức kiểm tra chặt chẽ việc quản lý vật tư vắc xin, hóa chất, số lượng gia súc, gia cầm, quy trình kỹ thuật tiêm phòng... Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo tiến độ, kết quả tiêm phòng về Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật huyện (qua Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện tổng hợp báo cáo).

2. Công tác tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, đài phát thanh huyện, hệ thống loa truyền thanh của các xã, thị trấn và các hình thức tuyên truyền khác để mọi người dân biết, nhận thức đúng và đầy đủ tính chất nguy hại của dịch bệnh. Từ đó hưởng ứng và tự giác thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi theo quy định.

3. Các ban ngành có liên quan

Tài chính kế hoạch, công thương, công an, y tế,... căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình phối kết hợp với phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện triển khai nhiệm vụ phòng chống dịch./.

Nơi nhận:

- Sở NN & PTNT; | (B/cáo)
- TTHU, HĐND huyện; |
- UBND các xã, TT;
- Các phòng, ban liên quan; | (Th/hiện)
- Lưu: VT, NN-TY.

CHỦ TỊCH

Hoàng Mạnh Dũng

*Phụ lục. Dự toán kinh phí phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm
và động vật thủy sản năm 2022*

TT	Danh mục	Kinh phí (1.000đ)
1	Ban chỉ đạo phòng chống dịch huyện: 10 người x 300.000đ/người	3.000
2	Ban chỉ đạo phòng chống dịch xã: 9 người/xã x 16 xã x 300.000đ/người	43.200
3	Chốt kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật (1 chốt)	153.250
	Phụ cấp trực chốt (30 ngày) trong đó:	
	Ngày thường: 15 người x 200.000đ/người x 20ngày	60.000
	Ngày nghỉ (thứ 7, chủ nhật, lễ tết): 15 người x 400.000đ/người x 10ngày	60.000
	Xăng xe phục vụ chốt 20 lít/ngày x 30 ngày x 45.000đ/lít	27.000
	Bảo hộ lao động 15 người x 250.000đ/người	3.750
	Dụng cụ vật tư phục vụ chốt	2.500
4	Bảo hộ lao động	74.880
	Ủng cao su: 144 đôi x 200.000đ/đôi	28.800
	Áo bảo hộ: 144 bộ x 200.000đ/bộ	28.800
	Khẩu trang: 288 cái x 5.000đ/cái	1.440
	Găng tay: 288 đôi x 30.000đ/đôi	8.640
	Kính bảo hộ: 144 cái x 50.000đ/cái	7.200
5	Trang thiết bị và vật tư phục vụ tiêm phòng	59.000
	Xilanh tự động: 50 cái x 250.000đ/cái	12.500
	Thùng bảo quản vắc xin: 50 cái x 300.000đ/cái	15.000
	Đá bảo quản vắc xin	25.000
	Tiền phô tô và gửi các văn bản phòng chống dịch bệnh	6.500
6	Hỗ trợ công tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm, tai xanh lợn (khi có dịch)	320.000
7	Hoá chất khử trùng tiêu độc	260.000
	Thuốc sát trùng: 16 xã x 100 lít/xã x 140.000đ/lít	224.000
	Vôi bột: 16 xã x 1.000 kg/xã x 1.500đ/kg	24.000
	Công vận chuyển thuốc sát trùng	12.000
8	Công tác tuyên truyền: 16 xã x 1.000.000đ/xã	16.000
9	Dự phòng rủi ro (hỗ trợ đền bù gia súc, gia cầm bị bệnh+công tiêu huỷ)	500.000
10	Các chi phí khác	70.670
	Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7+8+9+10)	1.500.000

(Tổng cộng: Một tỷ năm trăm triệu đồng chẵn)

